

## II – VỀ SÁCH GIÁO KHOA ĐỊA LÍ 12 NÂNG CAO

### 1. Cấu trúc sách

Sách giáo khoa Địa lí 12 Nâng cao được biên soạn dựa theo Chương trình Giáo dục phổ thông môn Địa lí, đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ký ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGD&ĐT, ngày 05 tháng 5 năm 2006.

SGK Địa lí 12 Nâng cao gồm 62 bài, trong đó có 45 bài lí thuyết và 17 bài thực hành. Phân bố theo các đơn vị kiến thức lớn như sau.

Các nội dung theo chương trình	Số bài	Chia ra	
		Lí thuyết	Thực hành
<b><i>Việt Nam trên đường đổi mới và hội nhập</i></b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>–</b>
<b><i>1. Địa lí tự nhiên</i></b>	<b>19</b>	<b>14</b>	<b>5</b>
- Vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ. Lịch sử hình thành và phát triển lãnh thổ	5	3	2
- Đặc điểm chung của tự nhiên	10	8	2
- Vấn đề sử dụng và bảo vệ tự nhiên	4	3	1
<b><i>2. Địa lí dân cư</i></b>	<b>5</b>	<b>4</b>	<b>1</b>
<b><i>3. Địa lí kinh tế</i></b>	<b>34</b>	<b>26</b>	<b>8</b>
– Chuyển dịch cơ cấu kinh tế	2	2	-
– Địa lí các ngành kinh tế			
+ Một số vấn đề phát triển và phân bố nông nghiệp	6	5	1
+ Một số vấn đề phát triển và phân bố công nghiệp	6	5	1
+ Một số vấn đề phát triển và phân bố các ngành dịch vụ	5	4	1
– Địa lí các vùng kinh tế	15	10	5
<b><i>4. Địa lí địa phương</i></b>	<b>3</b>		<b>3</b>

### 2. Nội dung và hình thức trình bày của SGK

Dù là ở lớp cuối cấp THPT, nhưng SGK vẫn được cấu tạo thành các bài học tương đối độc lập. Trong trường hợp một số đơn vị kiến thức khó chia tiết, thì các tác giả chấp nhận phương án là có bài tiếp theo, chẳng hạn như bài 4 và 5 về

Lịch sử hình thành và phát triển lãnh thổ Việt Nam, bài 10 và 11 về thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa, bài 17 và 18 về Sử dụng, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường, bài 26 và 27 về chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

Mỗi bài học đều có kênh chữ, kênh hình.

*Về kênh chữ* : do chú ý đến yêu cầu đây là lớp cuối cấp, môn Địa lí thường là môn thi tốt nghiệp THPT, là môn thi vào Đại học, Cao đẳng khối C, nên không quá hạn chế kênh chữ, nhằm tạo điều kiện cho HS tự học, ôn tập và nắm được các kiến thức chuẩn xác. Các bài học đều chia thành các đề mục lớn (thường mỗi bài có 2 – 3 đề mục lớn) ứng với các đơn vị kiến thức HS cần nắm vững. Kênh chữ và kênh hình đã được gia công để tạo thành thể thống nhất hữu cơ.

Khi đề cập đến các vấn đề của tự nhiên và kinh tế – xã hội, các tác giả đã cố gắng cung cấp những kết quả nghiên cứu mới về tự nhiên Việt Nam, những thông tin cập nhật về sự phát triển kinh tế – xã hội của đất nước, các ngành và các vùng lãnh thổ. Để đảm bảo tính chính thức và nhất quán của các *số liệu thống kê*, tập thể tác giả lấy số liệu năm 2005 trong Niên giám Thống kê 2006 (vì số liệu năm 2006 là ước tính). Trong phần phân tích, để phản ánh các xu hướng mới nhất, đôi chỗ có sử dụng các thông tin kinh tế – xã hội đến thời điểm năm 2007.

*Về kênh hình* : chủ yếu là các sơ đồ, biểu đồ và lược đồ. Các hình minh họa phù hợp, giúp HS tri giác nhanh, phát hiện được các xu thế chính, các đặc điểm chủ yếu nhất của sự vật, hiện tượng. Một số sơ đồ, biểu đồ còn thể hiện cả mối quan hệ qua lại giữa các hiện tượng, quá trình địa lí. Lưu ý rằng, mặc dù một số bản đồ có tỉ lệ bản đồ, có cơ sở toán học khá tốt, nhưng trong quan niệm của các tác giả, chúng tôi vẫn sử dụng thuật ngữ "*Lược đồ*", bởi vì trong khi khái quát hoá bản đồ, các tác giả đã chỉ đưa nội dung một cách chắt chía và nhằm nhấn mạnh những kiến thức quan trọng nhất.

*Các câu hỏi giữa bài* : như các lớp dưới, trong bài học có một vài câu hỏi giữa bài. Những câu hỏi này có tác dụng giúp HS tìm hiểu trước khi đến lớp, nhất là những câu đòi hỏi phải vận dụng các kiến thức đã học, các hiểu biết cá nhân, các kiến thức của các môn học có liên quan. GV cũng có thể dùng các câu hỏi này trong các hoạt động trên lớp. Tuy nhiên, các câu hỏi này chỉ là một trong các phương án khai thác SGK khi tiến hành giờ giảng. Thường thì các câu hỏi này có mức độ khó trung bình.

*Các câu hỏi và bài tập cuối bài* : là những câu hỏi và bài tập chỉ ra những kiến thức cơ bản HS cần nắm vững. Thường những câu hỏi này đòi hỏi phải tư duy

nhiều hơn. Các bài tập cuối bài không chỉ để rèn luyện kỹ năng, mà còn có mục tiêu củng cố kiến thức. Một số bài còn nhằm làm rõ hơn một số điểm đã nói tới trong phần bài học, có tác dụng mở rộng kiến thức, giúp HS có tác phong nghiên cứu.

Đáng chú ý là trong một số bài lí thuyết và cả bài thực hành có yêu cầu HS sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam do Công ti bản đồ – tranh ảnh giáo khoa, NXB Giáo dục biên soạn và xuất bản. Bản đồ là ngôn ngữ thứ hai của địa lí. Atlas Địa lí được coi là một công cụ không thể thiếu để dạy và học địa lí. Vì vậy, việc đưa các câu hỏi và bài tập có liên quan đến Atlas Địa lí Việt Nam là nhằm mục đích nâng cao chất lượng dạy và học địa lí trong nhà trường.

*Về các bài thực hành* : Trong tổng số 62 bài, có đến 17 bài thực hành, chiếm tỉ lệ trên 20% về thời lượng. Điều này cho thấy vai trò của các bài thực hành được đề cao trong SGK Địa lí 12. Các bài thực hành nhằm nâng cao các kỹ năng địa lí sau đây cho HS :

– Vẽ lược đồ khung lãnh thổ Việt Nam. Yêu cầu HS vẽ được khung lãnh thổ Việt Nam đã được thực hiện từ lâu ở trường phổ thông, nhưng trong các chương trình trước đây không có bố trí trong kế hoạch dạy học và cũng không có tài liệu chính thức. Việc vẽ khung lãnh thổ Việt Nam có tác dụng rất tốt cho HS có được tư duy không gian, biết thể hiện các hiểu biết của mình về địa lí Tổ quốc bằng những lược đồ đơn giản. Hình ảnh của đất nước được in sâu vào trí nhớ của HS cũng là một cách để các em yêu Tổ quốc và tự hào về đất nước mình. Bài thực hành vẽ khung lãnh thổ Việt Nam còn là cơ sở để tổ chức các bài thực hành điền các đối tượng kinh tế lên lược đồ.

– Đọc bản đồ Địa lí tự nhiên và các bản đồ Kinh tế Việt Nam (cả nước hay các vùng) để phát hiện các đặc điểm về tự nhiên hay kinh tế – xã hội, xác định các mối quan hệ không gian giữa các đối tượng và các quá trình tự nhiên hay kinh tế – xã hội.

– Vẽ biểu đồ và phân tích bảng số liệu về một số tiêu chí kinh tế – xã hội theo yêu cầu cho trước.

– Thu thập, tổng hợp thông tin để viết báo cáo ngắn theo chủ đề.

Do SGK là sách dùng cho HS là chủ yếu, nên trong các bài thực hành chỉ trình bày nội dung thực hành. Các gợi ý về cách tổ chức thực hành được trình bày trong sách giáo viên (SGV).

### **3. Thiết bị và phương tiện dạy học**

Trong điều kiện các thiết bị dạy học điện tử ngày càng phổ biến và giá rẻ, khả năng trang bị của các trường THPT ngày càng cao, thì GV càng cần được cung cấp các học liệu điện tử, được hướng dẫn sử dụng các thiết bị hiện đại trong dạy học cả trên lớp và ngoài lớp. Trong quá trình biên soạn SGK Địa lí 12 nâng cao, các tác giả đã tính đến xu hướng và yêu cầu tất yếu này.

Trong số các thiết bị cần thiết, chúng tôi gợi ý một số thiết bị sau :

– Các đầu đọc VCD, đầu đọc video và ti-vi để có thể khai thác các đĩa hình, băng hình, phim học tập.

– Đối với các trường có các phòng bộ môn, lớp học được trang bị tốt, thì việc có máy tính nối với một máy chiếu (Projector) là rất lí tưởng cho việc dạy học.

– Ở các vùng thành thị, có các địa điểm nối mạng internet tốc độ cao (ADSL), GV nên truy cập vào mạng để tìm kiếm các thông tin cập nhật về kinh tế – xã hội của nước nhà. GV cũng nên hướng dẫn HS tìm kiếm thông tin ở một số địa chỉ Web tin cậy.

Trong số các tài liệu học tập, GV cần khai thác triệt để các nguồn sau đây :

– Các biểu đồ, bản đồ, lược đồ trong SGK và SGV.

– Các bản đồ giáo khoa treo tường, Atlas địa lí Việt Nam do Công ti bản đồ – tranh ảnh giáo khoa xuất bản, cũng như những bản đồ phù hợp của Nhà xuất bản Bản đồ.

– Các băng hình giáo khoa, các trích phim tư liệu lấy từ chương trình của Đài truyền hình Việt Nam.

### **4. Phương pháp dạy học**

– GV cần *khai thác các kiến thức HS đã được học* (ở lớp 8 và lớp 9) có liên quan đến địa lí tự nhiên và địa lí kinh tế – xã hội Việt Nam. Việc này có thể thực hiện bằng cách lưu ý HS những kiến thức đã được học, GV có thể giảng rút gọn lại, hoặc có thể bằng cách đặt các câu hỏi để HS huy động các kiến thức đã có khi trả lời các câu hỏi này.

– *Chú ý dạy học theo tình huống*. Việc này có thể tiến hành thuận lợi trong các trường hợp sau :

+ Phân tích các bảng số liệu, các biểu đồ, lược đồ ; chẳng hạn sau khi đọc các tài liệu trên, rút ra các nhận xét cần thiết và giải thích về đặc điểm phát triển và phân bố một ngành nào đó.

+ Phân tích nội dung SGK.

+ Phân tích các thông tin được đưa trên các phương tiện thông tin đại chúng, giúp HS hiểu sâu hơn SGK.

Việc dạy học theo tình huống thường đòi hỏi HS phải huy động kiến thức tổng hợp, vì vậy có tác dụng tốt trong rèn luyện tư duy địa lí. Cách dạy theo tình huống còn giúp rèn luyện ở HS thói quen gắn các kiến thức đã học với thực tiễn cuộc sống, nhất là thực tiễn địa phương.

– *Tăng cường chất lượng của các giờ học thực hành.* Các bài thực hành xét cho cùng là những bài tập về tư duy. Việc tổ chức các giờ học thực hành tốt là điều kiện để tăng cường hoạt động độc lập của HS (khi giao cho HS phải chuẩn bị trước một phần bài thực hành hoặc phải hoàn thành nốt bài thực hành ở nhà) hoặc tăng cường hoạt động theo nhóm.

– *Có các hình thức gợi mở để HS phát biểu nhận thức của mình về các vấn đề kinh tế – xã hội của đất nước.* Qua đó, GV đánh giá được sự hiểu biết thực sự của HS, cũng như thái độ, tình cảm và mối quan tâm của HS đối với các vấn đề kinh tế – xã hội của đất nước hoặc địa phương ; GV cũng có điều kiện phân tích để đưa ra cách hiểu đúng đắn, kiến thức mà HS lĩnh hội được sẽ bền vững hơn.

### **5. Về phương pháp đánh giá kết quả học tập**

Yêu cầu chung là phải kết hợp các hình thức đánh giá khác nhau (cả trắc nghiệm, câu hỏi tự luận ngắn, kiểm tra miệng, bài tập thực hành cá nhân, bài tập thực hành theo nhóm). Điều quan trọng là phải đánh giá được khách quan những gì HS đã thu nhận được và những kiến thức, kĩ năng đó đã tồn tại, trở thành vốn tri thức của từng HS như thế nào. Vì vậy, cần coi trọng các câu hỏi, bài tập mà HS phải huy động cả các kiến thức, kĩ năng đã được trang bị từ trước đó.